**Ngày soạn:09 /03/2025**

**Ngày dạy: 11/03/2025**

**Tiết 26: ÔN TẬP GIỮA HKII**

1. **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**

- Sau khi học xong bài này, HS:

- Ôn tập lại kiến thức đã học

- Hoàn thiện giải một số bài tập phát triển năng lực khoa học tự nhiên giữa HKII

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện việc ôn tập và hệ thống hoá kiến thức của cả chủ đề

+ Giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, chia sẻ với bạn cùng nhóm để thực hiện nội dung ôn tập

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng linh hoạt các kiến thức, kĩ năng để giải quyết vấn để liên quan trong thực tiển và trong các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực khoa học tự nhiên

+ Nhận thức khoa học tự nhiên: Hệ thống hoá được kiến thức đã học

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Vận dụng kiến thức đã học tham gia giải quyết các nhiệm vụ ôn tập.

**3. Phẩm chất:** Trung thực trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ và bài tập ôn tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với giáo viên: chuẩn bị giấy khổ A3, bài tập cho Hs ôn tập

2. Đối với học sinh: vở ghi, sgk, đồ dùng học tập và chuẩn bị từ trước

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**- Mục tiêu:** Tạo hứng khởi cho HS vào bài

**- Nội dung:** HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**- Sản phẩm:**Từ bài HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

**- Tổ chức thực hiện:**

*GV dẫn dắt:* Ở đầu HKII, chúng ta đã học về bảng tuần hoàn, phân tử, đơn chất, hợp chất và cách tính khối lượng phân tử. Bài ôn tập ngày hôm nay, chúng ta sẽ đi ôn tập và hoàn thiện bài tập để củng cố lại kiến thức….

**2. HOẠT ĐỘNG ÔN TẬP**

**Hoạt động 1: Hệ thống hóa kiến thức**

**- Mục tiêu:** HS hệ thống hóa được kiến thức

**- Nội dung:**HS sử dụng sơ đồ tư duy để ôn tập nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**- Sản phẩm:**HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

**- Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **- Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Gv hướng dẫn HS thiết kế sơ đồ tư duy để tổng kết những kiến thức cơ bản của chủ đề  **- Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**   + HS Hoạt động theo nhóm từ 4-6 người, vẽ sơ đồ tư duy tổng hợp kiến thức  **- Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**   + GV gọi đại diện các nhóm lần lượt lên trình bày sơ đồ tư duy của nhóm mình  **- Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nghe và nhận xét, chọn nhóm trình bày tốt nhất | Sơ đồ tư duy hoàn chỉnh của HS |

**Hoạt động 2: Hướng dẫn giải bài tập**.  
**- Mục tiêu:** Định hướng cho HS giải một số bài tập phát triển năng lực KHTN cho cả chủ đề.

**- Nội dung:**HS giải được một số bài tập theo yêu cầu của GV.

**- Sản phẩm:**HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

**- Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **- Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  + Gv đưa ra một số bài tập để cho HS hoạt động cá nhân để làm bài tập vận dụng .  **Câu 1.**Nêu khái niệm phân tử, đơn chất, hợp chất. Cho một số ví dụ về đơn chất, hợp chất.  **Câu 2.**Cho các chấtsau đây:  - Carbon dioxide gồm 1 nguyên tử carbon và 2 nguyên tử oxygen.  - Fluorine gồm 2 nguyên tử fluorine.  - Thuốc tím gồm 1 nguyên tử potassium, 1 nguyên tử manganese và 4 nguyên tử oxygen.  - Baking soda gồm 1 nguyên tử sodium, 1 nguyên tử hydrogen, 1 nguyên tử carbon và 3 nguyên tử oxygen.  a) Chất nào là đơn chất? Chất nào là hợp chất  b) Tính khối lượng phân tử của các chất  **Câu 3.**Cho biết nhóm khí hiếm nằm ở nhóm nào trong bảng tuần hoàn và gồm những nguyên tố nào?  **Câu 4:** Em hãy cho biết nguyên tố phi kim nào có trong thành phần của kem đánh răng, muối ăn? Chúng thuộc chu kì và nhóm nào trong bảng tuần hoàn. Ngoài ứng dụng trên, nêu thêm một vài ứng dụng khác của các nguyên tố phi kim này.  **Câu 5:** Ở các tòa nhà thường được trang bị bình chữa cháy. Trong bình có chứa phân tử chất khí gì? Phân tử đó gồm những nguyên tố nào? Số lượng nguyên tử của mỗi nguyên tố có trong phân tử chất khí này là bao nhiêu?  **- Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**   + HS Hoạt động cá nhân động não để làm bài tập.  **- Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**   + GV gọi cá nhân trả lời.  **- Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  Giáo viên chốt lại đưa ra đáp án đúng. | Câu trả lời đúng của học sinh. |

**IV. HƯỚNG DẪN HỌC BÀI**- Ôn lại toàn bộ kiến thức đã học.

**GIÁO VIÊN BỘ MÔN**

Võ Thị Diệu Lan

**TỔ TRƯỞNG**

Phạm Thị Kim Lệ